

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **65/2022/DS-ST**

Ngày 12/9/2022

V/v: *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Chung

2. Bà Lộc Thị Kim Thơm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thảo Phương -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2022/TLST- DS, ngày 15 tháng 3 năm 2022 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXX-ST ngày 08/8/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 13/QĐST-DS ngày 24/8/2022, giữa các đương sự:

- *Ng đơn:* Anh Đặng Văn Kh, sinh năm 1983;

Trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn Y, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Ngọc Ng, sinh năm 1985;

Trú tại: Tổ dân phố L, thị trấn Y, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, (*Vắng mặt không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt Ng đơn anh Đặng Văn Kh trình bày:*

Do quen biết nên ngày 15/12/2018, anh Nguyễn Ngọc Ng có vay của anh số tiền là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*), khi vay có viết giấy vay tiền, nhưng giấy vay tiền lại đề ngày 02/8/2020. Anh khẳng định ngày 15/12/2018 anh Nguyễn Ngọc Ng, địa chỉ xóm 8, xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố L, thị trấn Y, huyện S, tỉnh Tuyên Quang) vay của anh số tiền là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*), hai bên thỏa thuận lãi suất là 1,5%/tháng, thời hạn vay từ ngày 15/12/2018 đến ngày 15/12/2020. Khi vay có lập giấy

vay tiền, nhưng do giấy bé nên anh sơ suất không biết để ở đâu mất, đến ngày 02/8/2020 anh và anh Ng thống nhất lập lại giấy vay tiền, nội dung vẫn như tờ giấy cũ với số tiền đã vay và lãi suất như khi vay anh và anh Ng đã thỏa thuận.

Trong thời gian vay, từ ngày vay là ngày 15/12/2018 đến hạn trả nợ là ngày 15/12/2020 anh Ng chưa trả cho anh số tiền nào cả gốc và lãi, do anh đòi nhiều lần nên vào năm 2021 anh Ng đã trả tiền lãi cho anh được 3 lần, với tổng số tiền là 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*), lần 1 vào các ngày 15/7/2021, lần 2 vào ngày 15/8/2021 và lần 3 ngày 21/9/2021, anh đã đòi nhiều lần nhưng cho đến nay anh Ng chưa trả thêm cho anh khoản tiền nào nữa. Nay anh xác định anh Nguyễn Ngọc Ng vẫn còn nợ anh số tiền vay gốc là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*), nay anh yêu cầu anh Ng phải trả cho anh số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*), anh không yêu cầu anh Ng trả lãi suất.

** Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 27/7/2022 anh Nguyễn Ngọc Ng trình bày:*

Về việc vay nợ giữa anh và anh Đặng Văn Kh, anh xác định vào năm 2018 anh có được vay của anh Kh số tiền là 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*), không thỏa thuận lãi suất, việc vay tiền được lập giấy vay tiền, nhưng anh Kh bảo tính cả lãi nên lập giấy vay tiền là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*). Anh xác định anh chỉ vay anh Kh số tiền gốc là 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*). Sau khi vay anh đã trả cho anh Kh được 03 lần với tổng số tiền khoảng 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*), khi trả tiền anh đưa trực tiếp cho anh Kh nhưng không ký nhận và không có ai làm chứng. Anh khẳng định, về chữ ký Ng và chữ viết Nguyễn Ngọc Ng phần người vay trong giấy vay nợ ghi Thắng Quân ngày 02/8/2020 là chữ ký chữ viết của anh. Nay anh Kh yêu cầu anh phải trả số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*), anh không nhất trí, vì anh chỉ vay số tiền nợ gốc là 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*), anh chỉ nhất trí trả 9.000.000 đồng (*chín triệu đồng*) vì anh đã trả cho anh Kh 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*).

** Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhiều lần cho anh Nguyễn Ngọc Ng đến Tòa án tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Ng đều vắng mặt không có lý do. Nên không tiến hành phiên hòa giải được. Do vậy Tòa án đã tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.*

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:*

- *Về tố tụng:* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với Ng đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đối với bị đơn chưa chấp hành việc triệu tập của Tòa án.

- *Về nội dung:* Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đại diện Viện kiểm sát nhận định: Ngày 15/12/2018, anh Nguyễn Ngọc Ng có vay của anh Đặng Văn Kh số tiền là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*), các bên có lập giấy vay tiền đề ngày 02/8/2020 và thỏa thuận lãi suất là 1,5%/tháng, thời hạn trả nợ là ngày 15/12/2020. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Văn Kh, xử buộc anh Nguyễn Ngọc Ng phải có

nghĩa vụ trả cho anh Đặng Văn Kh tổng số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*). Anh Kh không yêu cầu trả lãi nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Nguyễn Ngọc Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Ng đơn anh Đặng Văn Kh có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Ngọc Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] *Về việc vay nợ giữa anh Nguyễn Ngọc Ng và anh Đặng Văn Kh*:

Hội đồng xét xử thấy rằng căn cứ các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện anh Đặng Văn Kh giao nộp cho Toà án 01 giấy vay tiền có chữ viết, chữ ký của người vay tiền là anh Nguyễn Ngọc Ng, với số tiền vay là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*) lãi suất thỏa thuận là 1,5%/tháng, thời hạn trả nợ là ngày 15/12/2020. Quá trình giải quyết vụ án, anh Đặng Văn Kh cho rằng, khoản tiền vay từ năm 2018 nhưng do bị mất giấy vay tiền, nên anh Kh và anh Ng thống nhất viết lại giấy vay tiền với nội dung như cũ vào ngày 02/8/2022, có chữ ký, chữ viết của hai bên. Trong thời gian vay đến khi viết lại giấy vay tiền vào ngày 02/8/2020, anh Ng chưa trả cho anh Kh khoản tiền cả gốc và lãi nào. Như vậy cần căn cứ vào giấy vay tiền ngày 02/8/2020 để xem xét giải quyết vụ án.

Căn cứ vào giấy vay tiền ngày 02/8/2020 xác định ngày 15/12/2018, anh Nguyễn Ngọc Ng có vay của anh Đặng Văn Kh tổng số tiền là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*), các bên có lập giấy vay tiền đề ngày 02/8/2020 và thỏa thuận lãi suất là 1,5%/tháng, thời hạn trả nợ là ngày 15/12/2020. Anh Nguyễn Ngọc Ng xác định năm 2018 có vay tiền của anh Kh, nhưng không phải là 40.000.000đồng (*bốn mươi triệu đồng*) như anh Kh trình bày mà chỉ là 15.000.000đồng (*mười lăm triệu đồng*) và anh đã trả được 6.000.000đồng (*sáu triệu đồng*), hiện chỉ còn nợ 9.000.000đồng (*chín triệu đồng*), số tiền 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*) là do anh Kh tính cả lãi và bảo anh viết số tiền như vậy, nhưng anh Ng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh chỉ vay số tiền 15.000.000đồng (*mười lăm triệu đồng*). Ngoài ra tại biên bản lấy lời khai ngày 27/7/2022 anh Nguyễn Ngọc Ng thừa nhận chữ ký “Ng” và chữ viết “Ng Ngọc Ng” phần người vay tiền trong giấy vay tiền đề ngày 02/8/2020 đúng là chữ ký và chữ viết của anh. Do vậy có căn cứ xác định anh Nguyễn Ngọc Ng có vay của anh Đặng Văn Kh tổng số là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*).

Đối với số tiền 6.000.000đồng (*sáu triệu đồng*) thể hiện trong giấy vay tiền đề ngày 02/8/2020. Anh Kh xác định kể từ ngày vay tiền đến năm 2020 anh Ng chưa trả cho anh được khoản tiền lãi nào, do đòi nhiều anh Ng đã trả cho anh Kh được 3 lần với tổng số tiền là 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*), anh Kh khẳng định đây là số tiền

lãi kể từ thời điểm vay tiền. Hội đồng xét xử thấy rằng giấy vay tiền đề ngày 02/8/2020 có thể hiện nội dung lãi suất thỏa thuận là 1,5/tháng. Khi vay tiền các bên có thỏa thuận về lãi suất và lãi suất do các bên thỏa thuận không vượt quá 20%/tháng theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Do vậy lãi suất các bên thỏa thuận không trái quy định của pháp luật, nên được chấp nhận. Quá trình giải quyết vụ án anh Ng cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh số tiền đã trả là tiền gốc đã vay. Do vậy cần xác định số tiền 6.000.000đồng (*sáu triệu đồng*) như anh Kh xác định tiền lãi là có căn cứ.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử thấy rằng có căn cứ xác định ngày 15/12/2018, anh Nguyễn Ngọc Ng có vay của anh Đặng Văn Kh số tiền là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*), đến thời hạn trả tiền ngày 15/12/2020 anh Ng chưa trả được tiền cho anh Kh. Do vậy có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Kh cần xử buộc anh Nguyễn Ngọc Ng phải có nghĩa vụ trả cho anh Đặng Văn Kh tổng số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*).

[5] *Về lãi suất*: Tại phiên tòa, anh Kh không yêu cầu anh Ng phải có nghĩa vụ trả lãi suất nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Anh Nguyễn Ngọc Ng phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26; 147; 207, 227, 228, 235; 238, 266; 267; 271; 273 - Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 357, 463, 466, 468, 470 - Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

* Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Văn Kh. Buộc anh Nguyễn Ngọc Ng phải có nghĩa vụ trả cho anh Đặng Văn Kh tổng số tiền nợ gốc đã vay là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*).

Khoản tiền phải trả kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và anh Đặng Văn Kh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Ngọc Ng chậm trả thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. *Về án phí*: Anh Nguyễn Ngọc Ng phải chịu 2.000.000đồng (*hai triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Anh Đặng Văn Kh không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho anh Đặng Văn Kh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000 (*một triệu đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003961 ngày 15/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Anh Đặng Văn Kh và anh Nguyễn Ngọc Ng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện S;
- Chi cục T.H.A DS huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyến

